

Bản án số: 85/2019/HS-PT  
Ngày 27-9-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tài Sử.

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Quốc Hương và ông Nguyễn Hồng Chương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang, là Thư ký viên của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Ông Trần Duy Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Phan Đình H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2019/HS-ST ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

**- Bị cáo có kháng cáo: Phan Đình H**, sinh năm 1980 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 11, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Đình P và bà Lê Thị K; có vợ là Lê Thị L và có 02 con; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo Phan Đình H:** Ông Hoàng Văn Q - Luật sư của Chi nhánh Văn phòng Luật sư T, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Số 324 đường T, tổ dân phố 04, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

**- Bị hại:**

1. Anh Điều N, sinh năm 1994; địa chỉ: Bon B, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

2. Anh Hồ Văn T, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 07, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; địa chỉ: Bon B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

4. Chị Vũ Thị Ngọc Tr, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ dân phố 01, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

5. Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn 03, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

6. Anh Tăng Nam A, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn 09, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:*

1. Hợp tác xã xe vận tải và du lịch T; địa chỉ: 74 đường N, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc D, chức vụ: Giám đốc; địa chỉ: địa chỉ: 74 đường N, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn L; địa chỉ: Tổ dân phố 01, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (*theo Văn bản ủy quyền ngày 14/6/2019*) – Có mặt.

2. Ban tự quản thôn 5, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; địa chỉ: Thôn 5, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Mạnh H, chức vụ: Trưởng thôn – Vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH T; địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Huỳnh Quang H, chức vụ: Giám đốc; địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Văn H; địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định (*theo Văn bản ủy quyền ngày 05/5/2019*) – Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1955; địa chỉ: Tổ dân phố 01, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

2. Ngân hàng TMCP X; địa chỉ: Tầng 16, 23, 24, Tòa nhà M, số 229 đường T, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang Đ, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đức C, chức vụ: Phó Phòng xử lý và thu hồi nợ Ngân hàng X Chi nhánh Sài Gòn; địa chỉ: Lô 2.5 - 2.6 - 2.7 - 2.8, đường P, phường 3, quận B, thành phố Hồ Chí Minh (*theo Văn bản ủy quyền số 185/2014/QĐ-TGD ngày 31/7/2014 và Văn bản ủy quyền số: 35/2019/UQ-QĐ ngày 31/5/2019*) – Vắng mặt.

3. Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: Số 96 đường C, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn H và ông Phạm Văn S, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (*theo Văn bản ủy quyền số: 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018 và Văn bản ủy quyền số: 3297/2019/XLN-AMC ngày 23/01/2019*) – Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Bá Đ – Vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Đình C – Vắng mặt.
3. Anh Nguyễn Văn C – Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Đình H là lái xe có giấy phép lái xe hạng CF theo quy định. Tháng 3/2018, H được Công ty TNHH T nhận làm nhân viên lái xe đầu kéo và được Công ty giao xe đầu kéo BKS 51D-157.43 kéo theo Sômi - Rômoóc BKS 51R-112.78 (*có khối lượng hàng chuyên chở cho phép trong chứng nhận kiểm định là 33.075 kg*) để chở hàng theo sự điều động của Công ty.

Chiều ngày 30/5/2018, theo sự điều động của anh Huỳnh Quang A (*quản lý của Công ty*), H điều khiển xe ô tô đầu kéo, kéo theo Sômi - Rômoóc chở 02 thùng container chứa 43.200 kg cà phê nhân từ kho Công ty TNHH XNK S tọa lạc tại xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk theo tuyến QL 14 đi thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến địa phận huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, H phát hiện hệ thống phanh hãm của xe có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, nghi ngờ đường ống dẫn hơi của hệ thống phanh bị hư hỏng hoặc rò rỉ hơi nên dừng xe lại để kiểm tra thì thấy hệ thống ống dẫn hơi còn nguyên vẹn, không rò rỉ nên H tiếp tục điều khiển xe lưu thông theo lộ trình. Khi di chuyển được thêm khoảng 15km vẫn phát hiện hệ thống phanh hãm không đảm bảo an toàn nên H dừng xe, sử dụng khóa 14 (*cà lê*) điều chỉnh 06 bộ má phanh ở hai bên của Sômi - Rômoóc cho bám sát Tăng bua (*Máy-ơ*) rồi tiếp tục điều khiển xe theo lộ trình. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe đến dốc Ô thuộc xã Q, huyện Đ là đoạn đường có nhiều biển báo nguy hiểm cong cua, xuống dốc liên tục, tốc độ tối đa cho phép là 60km/h nhưng H không chủ động phanh hãm, giảm tốc độ đảm bảo an toàn mà để xe di chuyển đến giữa dốc mới phanh hãm thì phát hiện hệ thống phanh hãm, phanh tay và lốc-kê không còn tác dụng. Do xe vượt tải trọng, hệ thống phanh hãm không đảm bảo, đường xuống dốc liên tục nên vận tốc xe tăng dần (*trước tai nạn đạt 79km/h*) khiến H không làm chủ được. Khi đến đoạn chân dốc tại Km 877+800, QL14 thuộc địa phận thôn 5, xã Q thì gặp xe ô tô khách giường nằm BKS 51B-137.22 đang dừng sát mép đường bên phải để đón khách. H đánh lái xe tránh sang bên trái làm Sômi - Rômoóc và ô tô đầu kéo ngã về bên phải, 02 thùng container văng ra khỏi Sômi - Rômoóc cùng trượt trên mặt đường, trong đó thùng container ký hiệu MRSU030884 va đập mạnh vào đuôi xe ô tô khách đẩy xe ô tô khách lao tự do về phía trước tông vào xe mô tô BKS 48B1-155.94 của anh Tăng Nam A đang dừng gần đó, sau đó xe ô tô khách tiếp tục lao lên lề phải cách 100m mới dừng lại. Hậu quả 05 người trên xe ô tô khách gồm anh Hồ Văn T, chị Vũ Thị Ngọc Tr, chị Phạm Thị Th, anh Nguyễn Văn H và anh Điều N bị thương tích; xe ô tô khách, xe ô tô đầu kéo, Sômi - Rômoóc, 02 thùng Container, xe mô tô, 02 trụ đèn chiếu sáng, mặt đường QL14 và mặt nắp cống nơi xảy ra tai nạn bị hư hỏng.

Tại các Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 350/TgT, 351/TgT, 353/TgT, 354/TgT ngày 10/8/2018 và 384/TgT ngày 21/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông đã kết luận: Tỷ lệ thương tích của anh Điều N là 60%; anh Nguyễn Văn H là 08%; chị Phạm Thị Th là 15%; anh Hồ Văn T là 48%; chị Vũ Thị Ngọc Tr là 04%. Tổng tỷ lệ thương tích do tai nạn giao thông gây ra là 135%.

Tại các Kết luận định giá tài sản số 34A ngày 20/11/2018 và số 37 ngày 24/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận: Giá trị thiệt hại đối với xe ô tô đầu kéo là 11.437.500 đồng; 02 trụ đèn chiếu sáng là 1.900.000 đồng; xe ô tô khách là 433.633.202 đồng; xe mô tô là 300.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản do tai nạn giao thông gây ra là 447.270.702 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2019/HS-ST ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phan Đình H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Đình H 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 14/6/2019, bị cáo Phan Đình H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 23/8/2019, bị cáo Phan Đình H bổ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm e khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, đã bồi thường một phần thiệt hại cho các bị hại. Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị hại đều làm đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo; áp dụng các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/5/2018, Phan Đình H điều khiển xe đầu kéo kéo theo Sômi - Rômoóc chở hàng vượt quá trọng tải thiết kế, không chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ; không giảm tốc độ an toàn khi xuống dốc ở đoạn đường có địa hình quanh co nên đã gây tai nạn với xe ô tô khách giường nằm đang dừng sát mép đường, hậu quả làm anh Điều N, anh Nguyễn Văn H, anh Hồ Văn T, chị Phạm Thị Th, chị Vũ Thị Ngọc Tr bị thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 135%; gây thiệt hại về tài sản với tổng giá trị là 447.270.702 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm e khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt, tương xứng với tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là các bị hại anh Điều N, anh Nguyễn Văn H, anh Hồ Văn T, chị Phạm Thị Th, chị Vũ Thị Ngọc Tr có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, tại phiên tòa bị hại anh Tăng Nam A cũng đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, sửa bản án sơ thẩm về phần chấp hành hình phạt.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Đình H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2019/HS-ST ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R’lấp, tỉnh Đắk Nông về phần chấp hành hình phạt.

1. Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Phan Đình H 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phan Đình H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk R’lấp;
- VKSND huyện Đắk R’lấp;
- CQĐT CA huyện Đắk R’lấp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- P. HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Người bào chữa;
- Lưu: Tòa hình sự; Tổ hành chính tư pháp; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký tên, đóng dấu)*

**Nguyễn Tài Sử**